

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày: 20-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Kim Kinh

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 545/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 588/2022/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc Th**, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2000, tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H và bà Lê Thị N; vợ, con chưa có, gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/01/2021, bị cáo Phạm Ngọc Th bị Công an phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-5-2022 đến nay. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần Đ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương Mại và Dịch vụ A; địa chỉ: Số 180 đường T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị D, địa chỉ: số 102/10 Lê Quý Đ, phường N thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

- Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Thôn A, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút, ngày 08/5/2022, tổ tuần tra Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang đối tượng Phạm Ngọc Th về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại khu vực mương kênh, đoạn đường Hoàng Văn T thuộc tổ 6, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Tang vật thu giữ là 06 viên nén màu xanh và 01 túi nylon màu trắng trong suốt, bên trong túi nylon chứa những hạt tinh thể màu trắng (Phạm Ngọc Th khai là ma túy “khay” và “kẹo”) và một số tang vật liên quan. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua điều tra xác định: Phạm Ngọc Th là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, Th nảy sinh ý định mua bán ma túy để kiếm lời. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, Th quen biết với đối tượng Thơ (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết Thơ bán ma túy. Th lưu số điện thoại của đối tượng Thơ vào máy điện thoại của mình với tên gọi là “Thơ”, khi ai cần mua ma túy thì Th điện thoại mua ma túy của Thơ để bán lại kiếm lời.

Khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 08/5/2022, Phạm Ngọc Th đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-642.02 đi trên đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thì đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch (Th gặp đối tượng V một lần khi uống cà phê cùng với bạn ngoài xã hội) sử dụng số điện thoại 0705.982.363 gọi đến số điện thoại 0345.224.704 của Th hỏi “*có đồ (ma túy) không, lấy nửa hộp năm khay, 06 viên kẹo*”; T1 trả lời “*để tôi gọi thử không có thì thôi nha*”, thì V đồng ý. T1 gọi đến số điện thoại 0775482068 của đối tượng T1 nói “*có cu em gọi lấy đồ (ma túy), bạn có không hỏi dùm tôi với*”; T1 trả lời “*Ok, đợi chút tui gọi hỏi bên kia có không*”. Sau đó, T1 gọi lại cho Th hỏi “*mua bao nhiêu*”, bị can Th trả lời nửa hộp năm khay”, 06 viên “kẹo”, T1 đồng ý bán số ma túy trên với giá tiền 3.600.000 đồng và hẹn Th 05 phút sau đến đường Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi lấy ma túy. Th gọi cho đối tượng Vương nói giá tiền bán “nửa hộp năm khay”, 06 viên “kẹo” là 5.800.000 đồng, Th kiếm lời số tiền 2.200.000 đồng và hẹn Vương đến khu vực bờ mương kênh, đường Hoàng Văn T thuộc tổ 6, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để giao ma túy thì V đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, T1 gọi cho Th nói “*bạn chạy*

lên đầu đường Trần Quang D có miếng giấy bạc dưới lòng đường bạn lấy” (tức là ma túy được đối tượng T1 gói trong giấy bạc và để đầu đường Trần Quang D. Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-642.02 đi đến đầu đường Trần Quang D, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thấy dưới lòng đường có miếng giấy bạc cuộn tròn, bên trong chứa ma túy; Th cầm miếng giấy bạc có chứa ma túy và cất giấu trong túi áo khoác bên trái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bờ mương kênh trên đường Hoàng Văn T. Tại đây, khi Th chuẩn bị giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc Th.

Ngày 13/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 418/KL-KTHS, kết luận:

06 viên nén màu xanh bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 3,07 gam.

Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 1,89 gam.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKS-HS ngày 22-8-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phạm Ngọc Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa có ý kiến tranh luận: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, cha mẹ bị cáo ly hôn, từ lúc 06 tháng tuổi bị cáo ở với bà nội, hoàn cảnh rất khó khăn nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất với ý kiến tranh luận của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo, sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Ngọc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/5/2022, Phạm Ngọc Th mua 06 viên ma túy “keo”, nửa hộp năm ma túy “khay” giá tiền là 3.600.000 đồng của đối tượng tên Thor để bán lại cho đối tượng tên V, mục đích để kiếm lời, với giá 5.800.000 đồng và hẹn đến khu vực bờ mương kênh đường Hoàng Văn T, phường Q, thành phố Quảng Ngãi để giao ma túy. Bị cáo Th chưa kịp bán số ma túy trên thì bị bắt quả tang với khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang là 1,89 gam ma túy Ketamine và 3,07 gam ma túy MDMA.

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: $(1,89 \text{ gam} / 20 \text{ gam} \times 100\%) + (3,07 \text{ gam} / 5 \text{ gam} \times 100\%) = 70,85\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Phạm Ngọc Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: ngày 25/01/2021, bị cáo Phạm Ngọc Th bị Công an phường C thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác*”. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Từ lúc bị cáo 06 tháng tuổi, cha mẹ đã ly hôn, bị cáo ở với bà nội, hoàn cảnh rất khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu tiêu hủy: 2,9 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 1,72 gam mẫu ma túy loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 418/KTHS(GĐ-2022), trên giáp lai có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Nguyễn Văn Dũng. Đây là số ma túy còn lại sau giám định; 01 áo khoác màu đen (áo khoác bị cáo Th dùng để cất giấu ma túy).

- 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, bên ngoài có dòng chữ Nokia, đây là điện thoại bị cáo Th sử dụng để liên lạc mua ma túy của đối tượng T1 và bán ma túy cho đối tượng V nên tuyên tịch thu ngân sách nhà nước.

- Số tiền 500.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu đen, đây là điện thoại của chị L (là người yêu của bị cáo Th) cho bị cáo Th mượn sử dụng. Điện thoại này bị cáo Th không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho chị Lê Thị Mỹ Loan.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 76E1-642.02, màu đen, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius: Bị cáo Phạm Ngọc Th đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 76E1-642.02. Ngày 06/3/2022, bị cáo Phạm Ngọc Th bán lại xe mô tô này cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ A (sau đây viết là Công ty T) với giá tiền 7.000.000 đồng. Sau khi bán xe mô tô, bị cáo Th không muốn Công ty T bán xe mô tô này cho người khác nên cùng ngày, bị cáo Th ký hợp đồng thỏa thuận mua lại xe mô tô biển kiểm soát 76E1-642.02 của Công ty T bằng hình thức trả góp với giá tiền là 7.000.000 đồng, thanh toán trong vòng 09 tháng, mỗi tháng bị cáo Th trả góp số tiền 780.000 đồng, khi nào trả đủ số tiền 7.000.000 đồng thì Công ty Tín Đạt sẽ làm hợp đồng bán xe và giao xe cho bị cáo Th. Hiện tại, bị cáo Th đã trả góp 02 tháng với tổng số tiền là 1.560.000 đồng cho Công ty T. Tuy nhiên, để được Công ty T giao xe mô tô biển kiểm soát 76E1 - 642.02 cho bị cáo Th sử dụng thì cùng ngày 06/3/2022, bị cáo Th ký hợp đồng thuê xe mô tô biển kiểm soát 76E1 - 642.02 của Công ty Tín Đạt với giá thuê xe mỗi tháng là 260.000 đồng. Ngày 08/5/2022, bị cáo Th sử dụng xe mô tô này của Công ty T để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị thu giữ nhưng Công ty T không biết nên tuyên trả lại mô tô biển kiểm soát 76E1 - 642.02 cho Công ty T.

[5] Các đối tượng khác có liên quan:

- Đối với đối tượng T1 là người bán ma túy cho bị cáo Th, có số điện thoại 0775.482.068. Đối tượng T1 là bạn bè quen biết ngoài xã hội với bị cáo Th nhưng bị cáo Th không biết nhân thân, lai lịch T1. Ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có Công văn số 1589/CSĐT gửi Trung tâm

Tính cước và Thanh khoản Mobifone đề nghị cung cấp thông tin số thuê bao 0775.482.068 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có cơ sở xác minh làm rõ đối tượng tên Thor. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề nghị xử lý sau.

- Đối với đối tượng V là người mua ma túy, có số điện thoại 0705.982.363. Bị cáo Th không biết nhân thân, lai lịch đối tượng Vương. Ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có Công văn số 1590/CSĐT gửi Trung tâm Tính cước và Thanh khoản Mobifone đề nghị cung cấp thông tin số thuê bao 0705.982.363 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa có cơ sở xác minh làm rõ đối tượng. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và sẽ đề nghị xử lý sau.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận. Riêng về mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có phần nghiêm khắc.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc Th thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, 136 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 09 tháng 5 năm 2022.

3. Về vật chứng trong vụ án:

- Tuyên tiêu hủy: 2,9 gam mẫu ma túy, loại MDMA; 1,72 gam mẫu ma túy loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 418/KTHS(GĐ-2022), trên giáp lai có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của Nguyễn Văn Dũng và 01 áo khoác màu đen.

- Tuyên tịch thu ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, bên ngoài có dòng chữ Nokia.

- Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ Loan 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu đen.

- Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ A 01 xe mô tô biển kiểm soát 76E1-642.02, màu đen, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08-9-2022).
- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc Th số tiền 500.000 đồng. (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi ngày 29-7-2022).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc Th được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Thị Kim Loan

